



# BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

*Hàng tuần*



- ♦ Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá với đĩa giấy nhập khẩu từ Việt Nam



- ♦ Tham vấn công khai - Vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm tháp điện gió có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

SCAN ME



TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

[www.trav.gov.vn](http://www.trav.gov.vn); E-mail: [ciew@moit.gov.vn](mailto:ciew@moit.gov.vn)

## NỘI DUNG CHÍNH

### TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hoà Ấn Độ, Cộng hoà In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hoà nhân dân Trung Hoa **3**
- ♦ Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá với đĩa giấy nhập khẩu từ Việt Nam **4**
- ♦ Tham vấn công khai - Vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa **5**
- ♦ Tham vấn công khai - Vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm tháp điện gió có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa **6**

### TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Trung Quốc tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với hạt cải dầu nhập khẩu từ Ca-na-đa **8**
- ♦ Xuất khẩu thép của Trung Quốc sắp đạt mức cao nhất trong tám năm **10**
- ♦ Các công ty thép của Nhật Bản lo ngại thép giá rẻ nhập khẩu từ Trung Quốc **11**
- ♦ Ấn Độ xem xét áp thuế chống bán phá giá đối với lá nhôm có xuất xứ từ Trung Quốc **13**
- ♦ Bra-xin khởi xướng điều tra chống bán phá giá (AD) đối với các sản phẩm thép cán phẳng tráng phủ của Trung Quốc **14**
- ♦ Trung Quốc sẽ không áp thuế tạm thời đối với Rượu brandy nhập khẩu từ châu Âu **14**

### THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Nhập khẩu thép mạ crôm vào thị trường EU **16**

## Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hoà Ấn Độ, Cộng hoà In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hoà nhân dân Trung Hoa

**N**gày 28 tháng 9 năm 2019, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2302/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) chính thức đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hoà Ấn Độ, Cộng hoà In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hoà nhân dân Trung Hoa.



Ngày 01 tháng 11 năm 2023, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2866/QĐ-BCT về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Điều 58 (1) Nghị định 10/2018/NĐ-CP quy định: “trong thời hạn 60 ngày trước khi kết thúc 01 năm kể từ ngày có quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp chính thức hoặc quyết định mới nhất về kết quả rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, các bên liên quan theo quy định tại Điều 59 của Nghị định này có thể nộp Hồ sơ yêu cầu rà soát, trừ trường hợp thời hạn nộp hồ sơ ít hơn 09 tháng tính đến thời hạn Bộ trưởng Bộ Công Thương phải quyết định có tiến hành rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp hay không”

Theo đó, các bên liên quan theo quy định tại Điều 59 của Nghị định số 10/2018/NĐ-CP có quyền nộp hồ sơ theo yêu cầu rà soát việc áp dụng biện pháp CBPG đối với sản phẩm sợi dài làm từ polyester. Thời hạn Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ chậm nhất là ngày 01 tháng 11 năm 2024.

Hồ sơ phải được nộp trực tiếp tại Cục Phòng vệ thương mại trong thời hạn nêu trên theo địa chỉ như sau:

Cục Phòng vệ thương mại – Tầng 8, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 7303.7898, máy lẻ 111



## Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá với đĩa giấy nhập khẩu từ Việt Nam

**N**gày 30 tháng 8 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá với đĩa giấy (thuộc các mã HS 4823.69.0040 hoặc mã 4823.61.0040 và có thể được đóng gói kèm sản phẩm khác theo mã HS 9505.90.4000 và 9505.90.6000) nhập khẩu từ Việt Nam. Vụ việc này đã được DOC khởi xướng điều tra cùng với vụ việc điều tra chống trợ cấp từ ngày 14 tháng 02 năm 2024 theo yêu cầu của các doanh nghiệp sản xuất đĩa giấy Hoa Kỳ. Vụ việc điều tra chống trợ cấp đã có kết luận sơ bộ từ ngày 25 tháng 6 năm 2024 ([https://pvtm.gov.vn/default.aspx?page=news-detail&do=detail&category\\_id=061fcf6d-54dd-4a7b-9293-33e0c3c218ad&id=86b4f3c9-de68-4943-808f-3f706afea13a](https://pvtm.gov.vn/default.aspx?page=news-detail&do=detail&category_id=061fcf6d-54dd-4a7b-9293-33e0c3c218ad&id=86b4f3c9-de68-4943-808f-3f706afea13a)).



Trong vụ việc này, DOC đã lựa chọn 02 bị đơn bắt buộc. Tuy nhiên, 01 bị đơn bắt buộc đã từ chối tham gia vụ việc nên chỉ còn 01 bị đơn bắt buộc duy nhất trong vụ việc này.

Theo kết luận sơ bộ vừa ban hành, mức thuế chống bán phá giá tạm thời như sau:

- Công ty bị đơn duy nhất trong vụ việc: 0%;
- Các công ty khác: 159,79%, được tính dựa trên dữ liệu sẵn có bất lợi;

DOC dự kiến sẽ tiến hành thẩm tra tại chỗ nhằm xác minh các thông tin mà doanh nghiệp Việt Nam cung cấp. Đây là một trong những căn cứ để DOC ban hành kết luận cuối cùng, đưa ra mức thuế chính thức cho các doanh nghiệp Việt Nam. Kết luận cuối cùng của vụ việc dự kiến sẽ ban hành vào đầu năm 2025.

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) khuyến nghị các doanh nghiệp liên quan chuẩn bị và hợp tác tốt với DOC trong đợt thẩm tra sắp tới.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

## Tham vấn công khai - Vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

**N**gày 21 tháng 8 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Phiên tham vấn công khai được thực hiện theo quy định tại Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Điều 13 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm tạo cơ hội cho các bên liên quan đến vụ việc trình bày ý kiến, quan điểm cũng như cung cấp các thông tin có liên quan đến vụ việc.

Phiên tham vấn đã diễn ra với sự tham dự của 34 đại biểu đại diện cho các bên liên quan đến vụ việc, cụ thể gồm:

- Cục Phòng vệ thương mại – Cơ quan điều tra;
- Đại diện Đại sứ quán Vương quốc Thái Lan tại Việt Nam, Đại sứ quán Ma-lai-xi-a tại Việt Nam;
- Doanh nghiệp sản xuất trong nước;
- Doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu nước ngoài;
- Doanh nghiệp nhập khẩu; và
- Đại diện theo ủy quyền của bên liên quan vụ việc AD17 tham gia buổi tham vấn.

Tại buổi tham vấn, Cơ quan điều tra đã lắng nghe ý kiến của đại diện tất cả các bên liên quan về vụ việc. Tất cả các ý kiến, quan điểm của các bên liên quan được Cơ quan điều tra tổng hợp, xem xét và đánh giá trong kết luận điều tra cuối cùng của vụ việc và đảm bảo việc điều tra được thực hiện một cách công bằng, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và WTO.

Cục Phòng vệ thương mại đã hoàn thiện biên bản tham vấn công khai và gửi đến các bên liên quan trong vụ việc.



## Tóm tắt thông tin vụ việc

- Ngày 05 tháng 7 năm 2023, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1704/QĐ-BCT về việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc: AD17).

- Ngày 05 tháng 6 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1360/QĐ-BCT về việc gia hạn thời hạn điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm cáp thép dự ứng lực từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

- Ngày 21 tháng 8 năm 2024, Cơ quan điều tra đã tổ chức phiên tham vấn công khai với các bên liên quan nhằm tạo điều kiện cho các bên trình bày ý kiến và cung cấp thông tin cần thiết tới Cơ quan điều tra. Phiên tham vấn được tổ chức dưới hình thức trực tiếp và trực tuyến với sự tham gia của đại diện các bên liên quan trong vụ việc

Tiếp theo, Cục Phòng vệ thương mại sẽ hoàn thiện kết luận điều tra cuối cùng của vụ việc. Trên cơ sở kết luận điều tra cuối cùng, Bộ Công Thương sẽ ban hành quyết định chính thức về vụ việc.

## Tham vấn công khai - Vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép điện gió có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa



**N**gày 22 tháng 8 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép điện gió có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân

Trung Hoa.

Phiên tham vấn công khai được thực hiện theo quy định tại Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Điều 13 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm tạo cơ hội cho các bên liên quan đến vụ việc trình bày ý kiến, quan điểm cũng như cung cấp các thông tin có liên quan đến vụ việc.

Phiên tham vấn đã diễn ra với sự tham dự của 13 đại biểu đại diện cho các bên liên quan đến vụ việc, cụ thể gồm:

- i) Cục Phòng vệ thương mại – Cơ quan điều tra;
- ii) Doanh nghiệp sản xuất trong nước;
- iii) Doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu nước ngoài;
- iv) Doanh nghiệp nhập khẩu;
- v) Đại diện theo ủy quyền của bên liên quan vụ việc AD18 tham gia buổi tham vấn.

Tại buổi tham vấn, Cơ quan điều tra đã lắng nghe ý kiến của đại diện tất cả các bên liên quan về vụ việc. Tất cả các ý kiến, quan điểm của các bên liên quan được Cơ quan điều tra tổng hợp, xem xét và đánh giá trong kết luận điều tra cuối cùng của vụ việc và đảm bảo việc điều tra được thực hiện một cách công bằng, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và WTO.

Cục Phòng vệ thương mại đã hoàn thiện biên bản tham vấn công khai và gửi đến các bên liên quan trong vụ việc.

### **Tóm tắt thông tin vụ việc**

- Ngày 25 tháng 9 năm 2023, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2494/QĐ-BCT về việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm tháp điện gió có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc: AD18).

- Ngày 22 tháng 8 năm 2024, Cơ quan điều tra đã tổ chức phiên tham vấn công khai với các bên liên quan nhằm tạo điều kiện cho các bên trình bày ý kiến và cung cấp thông tin cần thiết tới Cơ quan điều tra. Phiên tham vấn được tổ chức dưới hình thức trực tiếp và trực tuyến với sự tham gia của đại diện các bên liên quan trong vụ việc

Tiếp theo, Cục Phòng vệ thương mại sẽ hoàn thiện kết luận điều tra cuối cùng của vụ việc. Trên cơ sở kết luận điều tra cuối cùng, Bộ Công Thương sẽ ban hành quyết định chính thức về vụ việc.



## Trung Quốc tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với hạt cải dầu nhập khẩu từ Ca-na-đa

**T**rung Quốc cho biết họ có kế hoạch khởi xướng một cuộc điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với hạt cải dầu nhập khẩu từ Ca-na-đa, sau khi chính phủ Ca-na-đa áp thuế đối với xe điện của Trung Quốc, khiến cho giá hạt cải dầu của hợp đồng tương lai tại thị trường Trung Quốc tăng lên mức cao nhất trong một tháng.

Bộ trưởng Nông nghiệp Ca-na-đa Lawrence MacAulay cho biết động thái này rất đáng lo ngại. Chính phủ Ca-na-đa đang theo dõi sát sao vụ việc và sẽ bảo vệ cũng như hỗ trợ ngành nông nghiệp nước này.

Tiếp theo Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu, Ca-na-đa vào tuần trước đã công bố mức thuế 100% đối với xe điện nhập khẩu từ Trung Quốc và mức thuế 25% đối với thép và nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc.

Người phát ngôn Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết: “Trung Quốc kiên quyết phản đối các biện pháp hạn chế đơn phương mang tính phân biệt đối xử mà Ca-na-đa áp dụng đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc bất chấp sự phản đối và ngăn cản của nhiều bên.” Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết cũng sẽ khởi xướng cuộc điều tra CBPG đối với một số sản phẩm hóa chất của Ca-na-đa.

Thị trường Trung Quốc chiếm hơn một nửa lượng hạt cải dầu xuất khẩu của Ca-na-đa. Trung Quốc cũng là quốc gia nhập khẩu hạt có dầu lớn nhất thế giới. Hạt cải dầu được sử dụng làm dầu ăn và để chế biến ra nhiều chủng loại sản phẩm bao gồm cả nhiên liệu tái tạo.



Hội đồng Hạt cải dầu của Ca-na-đa cho biết họ tin tưởng rằng cuộc điều tra của Trung Quốc sẽ cho thấy các nhà sản xuất Ca-na-đa đang tuân thủ luật lệ. Trong một tuyên bố, tổ chức này cho biết xuất khẩu hạt cải dầu của Ca-na-đa sang Trung Quốc năm ngoái đạt tổng cộng 5,0 tỷ đô-la Ca-na-đa (3,7 tỷ đô-la Mỹ).

Giá hạt cải dầu của các hợp đồng tương lai tại Trung Quốc trên Sàn giao dịch hàng hóa Trịnh Châu đã tăng 6% lên 2.375 nhân dân tệ (333,56 USD)/tấn sau thông báo này, đạt mức cao nhất kể từ ngày 6 tháng 8.

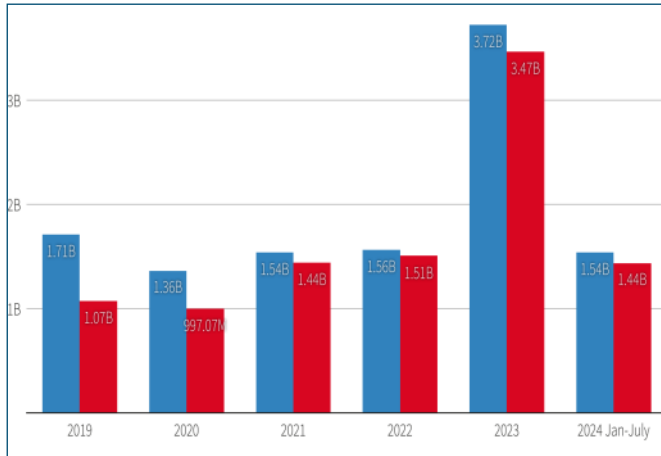
Hợp đồng hạt cải dầu ICE giao tháng 11 đã giảm xuống mức giới hạn hàng ngày là 45 USD, tương đương 7%, xuống còn 569,7 USD/tấn.

Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết: “Xuất khẩu hạt cải dầu của Ca-na-đa sang Trung Quốc đã tăng đáng kể và bị nghi ngờ bán phá giá, đạt 3,47 tỷ USD vào năm 2023, với khối lượng tăng 170% so với cùng kỳ năm trước và giá liên tục giảm. Bị ảnh hưởng bởi sự cạnh tranh không công bằng của phía Ca-na-đa, ngành công nghiệp liên quan đến hạt cải dầu trong nước của Trung Quốc tiếp tục chịu thiệt hại.”



## Kim ngạch nhập khẩu hạt cải dầu của Trung Quốc từ các nước và từ Ca-na-đa

(đơn vị: tỷ USD)



Giá hạt cải dầu tại thị trường Trung Quốc đã giảm 22% trong năm nay trong bối cảnh nguồn cung hạt có dầu dồi dào và sản xuất trong nước tăng.

Ma Wenfeng - nhà phân tích cấp cao tại công ty tư vấn nông nghiệp Beijing Orient Agribusiness Consultant có trụ sở tại Bắc Kinh cho biết tiêu thụ nội địa (dầu ăn) hiện tại không mạnh và nguồn cung dự trữ trong nước dồi dào. Trung Quốc nhập khẩu hạt cải dầu chủ yếu từ Ca-na-đa, tiếp theo là Nga và Mông Cổ. Lượng nhập khẩu từ Ca-na-đa đã tăng với tốc độ nhanh chóng.

Trung Quốc đã nhập khẩu 5,5 triệu tấn hạt cải dầu vào năm 2023, trị giá 3,72 tỷ USD. Nhập khẩu từ Ca-na-đa chiếm 94% tổng lượng nhập khẩu.

Trong khi đó, phần lớn xe điện xuất khẩu của Trung Quốc sang Ca-na-đa là từ nhà máy của Tesla ở Thượng Hải và các công ty sản xuất xe điện của Trung Quốc vẫn chưa tiếp cận nhiều với thị trường Ca-na-đa. Nhập khẩu ô tô của Ca-na-đa từ Trung Quốc qua Vancouver, cảng biển lớn nhất của Ca-na-đa, đã tăng 460% so với cùng kỳ năm trước lên

44.356 chiếc vào năm 2023, khi Tesla giao xe điện do nhà máy Thượng Hải sản xuất đến Ca-na-đa.

Người phát ngôn Trung Quốc cho biết họ có ý định sử dụng cơ chế giải quyết tranh chấp của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đối với các hành động liên quan của Ca-na-đa.

Trung Quốc cũng đã khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại đối với nhập khẩu thịt lợn, rượu brandy và sữa từ Liên minh châu Âu để đáp lại các biện pháp hạn chế nhập khẩu xe điện của Trung Quốc vào thị trường này.

Trung Quốc đã từng nhắm tới hạt cải dầu của Ca-na-đa trong các vụ việc căng thẳng thương mại trước đây. Năm 2019, Trung Quốc đã đình chỉ 02 nhà xuất khẩu hạt cải dầu của Ca-na-đa trước khi dỡ bỏ các hạn chế 03 năm sau đó.

Các nhà phân tích cho biết Trung Quốc có thể chuyển sang Úc và U-crai-na để tìm nguồn cung thay thế, đặc biệt khi sản lượng hạt cải dầu của Úc rất dồi dào.

Sản lượng cải dầu ở châu Âu bị ảnh hưởng bởi thời tiết xấu trong khi thương mại nông sản của Trung Quốc với U-crai-na bị hạn chế.

Ole Houe - giám đốc dịch vụ tư vấn tại công ty IKON Commodities ở Sydney cho biết: “Chúng tôi kỳ vọng Trung Quốc sẽ mua khối lượng lớn hơn từ Úc nếu các hạn chế đối với hạt cải dầu của Úc được nới lỏng. Tính đến thời điểm hiện tại, xuất khẩu hạt cải dầu của Úc sang Trung Quốc không đáng kể, chỉ khoảng 500 tấn kể từ đầu năm 2024”.

Việc nhập khẩu cải dầu Úc của Trung Quốc đã bị hạn chế do lo ngại về bệnh chân đen.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ Reuters (reuters.com)

## Xuất khẩu thép của Trung Quốc sắp đạt mức cao nhất trong tám năm

**X**uất khẩu thép của Trung Quốc dự kiến sẽ đạt mức cao nhất trong tám năm vào năm 2024, dự báo sẽ tạo ra căng thẳng thương mại toàn cầu do sự gia tăng đột biến của nguồn cung giá rẻ.

Trung Quốc - nhà sản xuất thép lớn nhất thế giới - dự kiến sẽ xuất khẩu hơn 100 triệu tấn thép trong năm 2024, đánh dấu mức cao nhất kể từ năm 2016, theo báo cáo từ công ty tư vấn MySteel có trụ sở tại Thượng Hải.

Vivian Yang, trưởng ban biên tập tại MySteel cho biết: "Xuất khẩu thép đã đạt mức cao kỷ lục trong năm nay" và dự báo tổng lượng thép xuất khẩu sẽ đạt 100-101 triệu tấn trong cả năm, mức cao thứ ba trong lịch sử từ trước đến nay.

Sự sụt giảm nhu cầu nội địa tại Trung Quốc, quốc gia chiếm hơn 50% sản lượng thép toàn cầu, đã thúc đẩy các nhà sản xuất gia tăng xuất khẩu, chủ yếu sang các nước Đông Nam Á và ngày càng nhiều sang châu Âu.

Ian Roper, chiến lược gia hàng hóa tại Astris Advisory Japan - một công ty tư vấn, cho biết: "Trung Quốc đã tràn ngập thị trường toàn cầu với thép giá rẻ, tạo áp lực giảm giá". Ông dự báo rằng các nước sẽ có biện pháp phản ứng nhằm bảo vệ các nhà sản xuất thép trong nước của họ khỏi sự cạnh tranh từ nhà sản xuất lớn nhất thế giới này, dẫn đến việc sẽ có ngày càng nhiều vụ kiện thương mại chống lại Trung Quốc trong những tháng tới.

Các vụ kiện có thể dẫn đến việc các quốc gia áp dụng mức thuế cao hơn đối với thép Trung Quốc, vốn phải chịu thuế ở một số quốc gia. Năm nay,

một số nền kinh tế thị trường mới nổi như Mê-hi-cô và Bra-xin đã tăng thuế, trong khi các nước khác như Việt Nam và Thổ Nhĩ Kỳ đã khởi xướng các cuộc điều tra mới.

Hoa Kỳ đã tăng gấp ba lần thuế đối với thép Trung Quốc trong năm nay; tháng 5 năm nay, EU đã khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép mạ thiếc của Trung Quốc. Ca-na-đa đã công bố mức thuế mới đối với thép Trung Quốc vào tuần trước.

Ngày 29/8/2024, Hiệp hội Sắt thép Trung Quốc, đại diện cho các nhà sản xuất lớn do nhà nước làm sở hữu, đã kêu gọi các nhà sản xuất thép chấm dứt cuộc cạnh tranh khốc liệt và cáo buộc họ dựa vào cuộc chiến giá cả để giành thị phần. Chỉ số giá thép Trung Quốc của Hiệp hội đã giảm xuống mức thấp nhất trong gần tám năm tính đến ngày 16 tháng 8. Tại châu Âu, giá giao ngay của thép cuộn cán nóng đã giảm gần 20% kể từ đầu năm.

Sự suy giảm trong hoạt động xây dựng và kinh tế của Trung Quốc đã dẫn đến sụt giảm mạnh nhu cầu nội địa, trong khi các nhà sản xuất thép lại chần chừ trong việc giảm sản lượng, dẫn đến tình trạng cung vượt cầu.

Để thể hiện sự lo ngại, vào tháng 8, Bộ Công nghiệp và Công nghệ Thông tin Trung Quốc tạm dừng phê duyệt việc xây dựng các nhà máy thép mới.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ Financial Times (ft.com)*

## Các công ty thép của Nhật Bản lo ngại thép giá rẻ nhập khẩu từ Trung Quốc



**P**hó chủ tịch Nippon Steel, ông Takahiro Mori cho biết tập đoàn này và các nhà sản xuất thép Nhật Bản kêu gọi chính phủ xem xét hạn chế nhập khẩu thép giá rẻ từ Trung Quốc – quốc gia sản xuất thép lớn nhất thế giới, nhằm bảo vệ thị trường trong nước.

Nippon Steel đang nỗ lực hoàn tất việc mua lại U.S. Steel, chìa khóa cho sự mở rộng toàn cầu của tập đoàn. Ông Mori, người phụ trách đàm phán chính cho thỏa thuận này, cho biết thương vụ cũng nhận được sự ủng hộ của Thống đốc bang Minnesota (Hoa Kỳ), Tim Walz, khi hai bên gặp nhau vào tháng 6 năm nay.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu thép của Trung Quốc đã tăng 24% lên 53,4 triệu tấn, hướng tới mục tiêu 100 triệu tấn trong năm. Theo dữ liệu

của Liên đoàn Sắt và Thép Nhật Bản, nhập khẩu các loại thép thông thường của Nhật Bản, quốc gia sản xuất thép lớn thứ ba trên thế giới, đã tăng vọt 17% lên 1,32 triệu tấn trong quý 2 năm 2024, trong đó riêng nhập khẩu từ Trung Quốc tăng đến 43%.

Ông Mori cho biết xuất khẩu của Trung Quốc có thể tăng thêm khi nhu cầu trong nước tại thị trường Trung Quốc giảm khoảng 30 triệu tấn mỗi năm. Ông dự đoán nhu cầu của Trung Quốc sẽ vẫn yếu trong năm nay trong bối cảnh thị trường bất động sản đang suy thoái. Theo ông, các nhà sản xuất thép Nhật Bản đang vận động chính phủ xem xét các biện pháp hạn chế nhập khẩu, bao gồm thuế chống bán phá giá.

Hoa Kỳ, Châu Âu và Hàn Quốc, cùng nhiều nước khác, đã thực hiện các chính sách thương mại để



hạn chế nhập khẩu thép của Trung Quốc. Ông Mori cũng chỉ ra rằng nếu ngành sản xuất thép của Nhật Bản không được bảo vệ, thị trường Nhật Bản sẽ đi chệch hướng.

Bất kỳ hành động nào nhằm hạn chế nhập khẩu sẽ là điều bất thường đối với Nhật Bản, quốc gia thường là mục tiêu của các cuộc điều tra chống bán phá giá của các nước hơn là tự tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu, đặc biệt là các mặt hàng thép.

Tập đoàn Nippon Steel là nhà sản xuất thép lớn thứ tư thế giới đang mong muốn hoàn tất thương vụ mua lại U.S. Steel trị giá 14,9 tỷ đô la vào cuối năm 2024, thương vụ này sẽ giúp Nippon Steel tăng thêm 30-40 tỷ yên (208-277 triệu đô la) vào lợi nhuận trong quý I năm sau.

Dự báo lợi nhuận ròng 340 tỷ yên của Nippon Steel cho năm tài chính hiện tại không bao gồm thương vụ mua lại vốn đang phải đối mặt với sự phản đối của một số đảng viên Dân chủ và Cộng hòa tại Hoa Kỳ, trong đó có cả ông Donald Trump.

Ông Mori, người đã 5 lần tới Mỹ trong năm nay để đàm phán với các cổ đông, đã gặp ông Walz tại lễ khánh thành nhà máy của U.S. Steel hồi tháng 6 năm 2024 trước khi ông Walz được chọn là ứng cử viên Phó Tổng thống của đảng Dân chủ. Ông dự kiến sẽ có chuyến thăm Hoa Kỳ vào tháng tới để tiếp tục các cuộc đối thoại.

Tuần trước, Nippon Steel đã đồng ý với Whitehaven Coal mua 20% cổ phần trong mỏ than cốc Blackwater ở Úc với giá 720 triệu đô la, nâng tỷ lệ tự cung tự cấp của thành phần sản xuất thép chính lên 35%. Nippon Steel đặt mục tiêu đạt tỷ lệ trên 40% để bù đắp tác động từ giá nguyên liệu thô. Ông Mori cũng cho biết tập đoàn sẽ cân nhắc mua thêm cổ phần trong các mỏ than cốc nếu có một thỏa thuận tốt và từ chối bình luận về việc liệu tập đoàn có đấu thầu tài sản than cốc của tập đoàn Anglo American hay không.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ The Asahi Shimbun (asahi.com)*





## Ấn Độ xem xét áp thuế chống bán phá giá đối với lá nhôm có xuất xứ từ Trung Quốc

**T**rong một động thái nhằm bảo vệ ngành công nghiệp trong nước, Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã khuyến nghị áp thuế chống bán phá giá đối với lá nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc.

DGTR đã tiếp nhận đơn đề nghị khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với lá nhôm từ công ty Hindalco, một trong những nhà sản xuất nhôm hàng đầu của Ấn Độ. Ngoài ra, các công ty khác cùng Hindalco đệ đơn lên cơ quan điều tra, bao gồm: Shyam Sel & Power Ltd, Venkateshwara Electrocast Pvt. Ltd và Ravi Raj Foils Ltd. Các công ty này cùng nhau đại diện cho khoảng 45% năng lực sản xuất của Ấn Độ và 54% sản lượng thực tế trong ngành.

DGTR cho rằng có đầy đủ bằng chứng cho thấy lá nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc đã chiếm tới 30% thị trường Ấn Độ, mặc dù năng lực sản xuất trong nước đủ lớn. DGTR kết luận rằng hàng nhập khẩu của Trung Quốc đang làm giảm giá trong nước, buộc các nhà sản xuất Ấn Độ phải bán dưới giá thành sản xuất.

Sản phẩm lá nhôm bị điều tra tập trung vào loại có độ dày đến 80 micron, không bao gồm lá nhôm dưới 5,5 micron (không được ứng dụng để sản xuất tụ điện). Sản phẩm này được sử dụng rộng rãi trong bao bì để bảo quản thực phẩm.

Để tạo môi trường cạnh tranh công bằng, DGTR đã đề xuất mức thuế chống bán phá giá đối với lá nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc từ 619 đến 873 đô

la/tấn. Tuy nhiên, quyết định cuối cùng về việc thực hiện các mức thuế này thuộc về Bộ Tài chính.

Khuyến nghị này đã gây ra một cuộc tranh luận trong ngành. Trong khi các nhà sản xuất nhôm trong nước hoan nghênh động thái này, một số khác lại phản đối. Các nhà sản xuất sử dụng nguyên liệu đầu vào là lá nhôm cho rằng việc áp thuế có thể dẫn đến chi phí cao hơn cho hàng hóa thành phẩm, có khả năng khiến các sản phẩm của Ấn Độ kém cạnh tranh hơn và sẽ là nguyên nhân khiến Ấn Độ phải tăng lượng hàng nhập khẩu thành phẩm từ các quốc gia khác.

Tình hình này nhấn mạnh đến hành động cân bằng phức tạp cần có trong chính sách thương mại. Một mặt, cần phải bảo vệ các ngành công nghiệp trong nước khỏi sự cạnh tranh không lành mạnh. Mặt khác, có những lo ngại về tác động đến chuỗi cung ứng và giá cả cho người tiêu dùng cuối cùng.

Động thái này diễn ra trong bối cảnh Ấn Độ đang nỗ lực giảm thâm hụt thương mại với Trung Quốc. Bất chấp nhiều biện pháp thương mại khác nhau, lượng hàng nhập khẩu từ Trung Quốc vẫn tiếp tục tăng, đạt hơn 60 tỷ đô la trong bảy tháng đầu năm 2024 - tăng 10% so với năm trước.

Đây là thời điểm quan trọng trong chính sách công nghiệp của Ấn Độ và cách tiếp cận của nước này trong việc quản lý các mối quan hệ thương mại quốc tế, đặc biệt là với đối tác thương mại lớn nhất của mình là Trung Quốc.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ Euractiv (menafn.com)*

## Bra-xin khởi xướng điều tra chống bán phá giá (AD) đối với các sản phẩm thép cán phẳng tráng phủ của Trung Quốc

Vào ngày 2 tháng 9 năm 2024, Bộ Phát triển, Công nghiệp và Ngoại thương Bra-xin (MDIC) đã công bố việc khởi xướng điều tra chống bán phá giá (AD) đối với các sản phẩm thép cán phẳng tráng phủ từ Trung Quốc, sau khi các doanh nghiệp trong nước ArcelorMittal S.A., Companhia Siderúrgica Nacional (CSN) và Usinas Siderurgicas de Minas Gerais S.A. (Usiminas) nộp đơn vào tháng 4 này.

Các sản phẩm liên quan là các sản phẩm thép cán phẳng, có hợp kim hoặc không hợp kim, thép mạ điện hoặc thép được gia công bằng các phương pháp khác (khác với thép sóng) hoặc tráng nhôm, bất kể chúng là hợp kim nguyên chất, hợp kim kết hợp (nhôm-kẽm) hay hợp kim với các kim loại khác, có dạng cuộn hay không. Các sản phẩm này được phân loại theo mã thuế quan 7210.30.10, 7210.30.90, 7210.49.10, 7210.49.90, 7210.61.00, 7210.69.11, 7210.69.19, 7210.69.90, 7212.20.10, 7212.20.90, 7212.30.00, 7225.91.00, 7225.92.00, 7225.99.90 và 7226.99.00 của Danh mục chung MERCOSUR (NCM).

Giai đoạn điều tra là từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2023 và giai đoạn đánh giá thiệt hại từ tháng 1 năm 2019 đến tháng 12 năm 2023.

*Kiều Anh*

*Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)*

## Trung Quốc sẽ không áp thuế tạm thời đối với Rượu brandy nhập khẩu từ châu Âu

Cính phủ Trung Quốc tuyên bố hôm thứ Năm rằng họ sẽ không áp thuế tạm thời đối với các nhà sản xuất rượu brandy của châu Âu, mặc dù họ cho biết đã tìm thấy bằng chứng về việc bán phá giá.

Vào tháng 1, Bắc Kinh đã mở một cuộc điều tra đối với rượu brandy nhập khẩu từ Liên minh châu Âu, vài tháng sau khi EU tiến hành một cuộc điều tra về trợ cấp đối với xe điện của Trung Quốc.

Một tổ chức đại diện cho các nhà sản xuất rượu Cognac của Pháp đã bày tỏ sự lo ngại về các khiếu nại bán phá giá của Trung Quốc, cho biết các nhà sản xuất rượu Cognac chịu "thiệt hại liên đới trong một cuộc xung đột ngoài tầm kiểm soát của họ".

Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết cuộc điều tra diễn ra sau một khiếu nại được đệ trình vào tháng 11 bởi Hiệp hội rượu của Trung Quốc thay mặt cho ngành công nghiệp rượu brandy trong nước.



Cuộc điều tra của Bắc Kinh kết luận rằng rượu brandy nhập khẩu từ Liên minh châu Âu đã được bán phá giá vào Trung Quốc và "ngành công nghiệp rượu brandy trong nước đang bị đe dọa thiệt hại đáng kể."

Nhưng tuyên bố của Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết "sẽ không có biện pháp chống bán phá giá tạm thời nào được áp dụng vào thời điểm này" và không loại trừ khả năng áp dụng thuế quan trong tương lai.

Cổ phiếu của các nhà sản xuất rượu mạnh của Pháp Remy Cointreau và Pernod Ricard đã tăng sau thông báo này.

Văn phòng liên ngành của Cognac cảnh báo rằng nếu áp dụng, mức thuế có thể lên tới 34,8% và Trung Quốc chiếm khoảng một phần tư lượng Cognac xuất khẩu.

"Thông báo này đặc biệt khó hiểu vì chúng tôi đã hợp tác đầy đủ với chính quyền Trung Quốc trong suốt quá trình điều tra của họ và chứng minh được sự minh bạch hoàn toàn trong các hoạt động của chúng tôi", văn phòng cho biết trong một tuyên bố gửi cho AFP.

Nhóm này kêu gọi chính phủ Pháp và Liên minh châu Âu "ngay lập tức đàm phán" để chấm dứt nguy cơ bị áp thuế.

Tập đoàn đồ uống của Pháp Remy Cointreau cho biết họ đã chứng minh "rằng các sản phẩm và hoạt động thương mại của chúng tôi tuân thủ các quy định của Trung Quốc và quốc tế".

Theo báo cáo của nhóm nghiên cứu Daxue Consulting, Trung Quốc đã nhập khẩu nhiều rượu brandy hơn bất kỳ dòng rượu mạnh nào khác vào năm 2022, phần lớn trong số đó đến từ Pháp.

Tháng này, Bắc Kinh đã mở cuộc điều tra về trợ cấp của EU đối với một số sản phẩm từ sữa nhập khẩu vào Trung Quốc, một ngày sau khi EU cho biết họ có kế hoạch áp thuế nhập khẩu lên tới 36% trong năm năm đối với xe điện của Trung Quốc.

Cuộc điều tra, đánh dấu bước đi mới nhất trong cuộc chiến thương mại giữa hai bên, sẽ liên quan một loạt các mặt hàng như pho mát tươi và sữa đông, cùng một số loại sữa và kem.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ Inquirer (business.inquirer.net)*

lớn  
trên

## Nhập khẩu thép mạ crôm vào thị trường EU

### Nhập khẩu thép mạ crôm vào thị trường EU

#### 1. Tình hình chung về nhập khẩu thép mạ crôm từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU

Thép mạ crôm (Electrolytic Chromium Coated Steel - ECCS) là một trong những sản phẩm quan trọng trong ngành công nghiệp chế tạo và sản xuất bao bì kim loại. Với tính năng chống ăn mòn cao và độ bền tốt, ECCS được sử dụng phổ biến trong sản xuất hộp đựng thực phẩm, nắp chai, linh kiện điện tử và ô tô. EU là một trong những thị trường tiêu thụ lớn đối với thép mạ crôm, với nhu cầu nhập khẩu từ nhiều quốc gia trên thế giới.

Trong năm 2022 và 2023, các quốc gia chính cung cấp thép mạ crôm cho EU bao gồm:

**Trung Quốc:** Là nhà xuất khẩu lớn nhất trong những năm trước đây, tuy nhiên, từ tháng 11/2022, EU đã áp dụng thuế chống bán phá giá từ 30,7% đến 77,9% đối với sản phẩm ECCS từ Trung Quốc, làm giảm đáng kể lượng nhập khẩu từ nước này.

**Brazil:** Cùng với Trung Quốc, Brazil cũng chịu thuế chống bán phá giá do Ủy ban Châu Âu áp đặt vào cuối năm 2022, ảnh hưởng đến lượng hàng xuất khẩu vào EU.

**Nhật Bản và Hàn Quốc:** Là các nguồn cung cấp thay thế, nhờ vào công nghệ sản xuất tiên tiến và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường của EU.

**Việt Nam:** Mặc dù thị phần còn nhỏ, Việt Nam có tiềm năng mở rộng xuất khẩu ECCS vào EU nhờ vào Hiệp định EVFTA, giúp giảm thuế suất nhập khẩu.

**Suy giảm nhập khẩu từ Trung Quốc và Brazil:** Các biện pháp phòng vệ thương mại của EU đã làm giảm đáng kể lượng nhập khẩu ECCS từ hai quốc gia này.

**Dịch chuyển nguồn cung:** EU tăng cường nhập khẩu từ các nước có khả năng đáp ứng tiêu chuẩn môi trường cao như Nhật Bản, Hàn Quốc và một số nước châu Âu khác.

**Tác động của Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM):** CBAM yêu cầu các nhà xuất khẩu thép vào EU phải khai báo mức phát thải CO<sub>2</sub> và từ năm 2026, sẽ áp dụng thuế carbon, ảnh hưởng lớn đến các nhà sản xuất có công nghệ sản xuất phát thải cao.

EVFTA tạo lợi thế về thuế quan cho thép Việt Nam xuất khẩu vào EU.

Việc Trung Quốc và Brazil bị áp thuế chống bán phá giá mở ra cơ hội cho các nhà sản xuất Việt Nam mở rộng thị phần.

Nhu cầu thép mạ crôm tại EU vẫn ổn định, đặc biệt trong ngành bao bì thực phẩm và linh kiện công nghiệp.

Yêu cầu nghiêm ngặt về tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường của EU, đặc biệt là CBAM. Cạnh tranh từ các nhà sản xuất lớn như Nhật Bản và Hàn Quốc.

Biện pháp tự vệ đối với thép nhập khẩu vào EU vẫn còn hiệu lực đến tháng 6/2024, gây khó khăn trong việc gia tăng kim ngạch xuất khẩu. Thị trường EU là một trong những thị trường nhập khẩu thép mạ crôm



thế giới, với nhu cầu đa dạng từ nhiều ngành công nghiệp như ô tô, xây dựng, và đồ gia dụng. EU áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng và môi trường nghiêm ngặt đối với thép nhập khẩu, điều này tạo ra rào cản kỹ thuật đối với các nhà xuất khẩu.

Tình hình kinh tế của EU, cũng như các biến động toàn cầu, ảnh hưởng đáng kể đến nhu cầu và giá cả thép mạ crôm.

Các quốc gia châu Á, đặc biệt là Trung Quốc, Hàn Quốc, và Đài Loan (Trung Quốc), là những nguồn cung cấp thép mạ crôm lớn cho EU.

Thổ Nhĩ Kỳ và Nga cũng là những nhà xuất khẩu quan trọng vào thị trường EU. Ngoài ra còn có các quốc gia khác như Ấn Độ, và một số quốc gia Đông Nam Á. Các quốc gia này có lợi thế cạnh tranh về giá cả và sản lượng.

EU thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, bao gồm thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp, đối với thép nhập khẩu từ một số quốc gia.

Các biện pháp này nhằm bảo vệ ngành công nghiệp thép trong nước của EU, nhưng cũng gây ra những tác động tiêu cực đến các nhà xuất khẩu.

Thị trường EU là một trong những khu vực tiêu thụ thép mạ crôm lớn nhất thế giới, với nhu cầu chủ yếu đến từ các ngành công nghiệp ô tô, điện tử, bao bì thực phẩm và xây dựng. Các nước thành viên EU có chính sách kiểm soát nhập khẩu chặt chẽ, đặc biệt là đối với các sản phẩm thép, nhằm bảo vệ ngành sản xuất nội địa và tuân thủ các quy định về phòng vệ thương mại.

Trong những năm gần đây, EU đã áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với nhiều mặt hàng thép nhập khẩu, bao gồm thép mạ crôm, để hạn chế tình trạng dư cung từ các nguồn nước ngoài và ngăn chặn hành vi bán phá giá.

Theo số liệu thống kê gần đây, nhập khẩu thép mạ crôm vào EU có xu hướng biến động do ảnh hưởng của các yếu tố như chính sách thuế quan, điều chỉnh hạn ngạch nhập khẩu và sự gia tăng năng lực sản xuất trong nội khối. Một số đặc điểm đáng chú ý trong xu hướng nhập khẩu:

Nguồn cung chính: Các nhà xuất khẩu lớn vào EU bao gồm Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Hàn Quốc và Brazil. Trong đó, Trung Quốc vẫn duy trì vị trí là nhà cung cấp hàng đầu, mặc dù bị ảnh hưởng bởi các biện pháp phòng vệ thương mại.

Biện pháp phòng vệ: EU đã áp thuế chống bán phá giá đối với thép mạ crôm nhập khẩu từ một số nước nhất định, đặc biệt là Trung Quốc và Thổ Nhĩ Kỳ, nhằm hạn chế tác động tiêu cực đến ngành sản xuất nội địa.

Tác động của căng thẳng thương mại: Các căng thẳng thương mại giữa EU và các đối tác lớn, đặc biệt là Trung Quốc và Mỹ, đã khiến chuỗi cung ứng thép mạ crôm chịu nhiều áp lực, dẫn đến sự thay đổi trong cơ cấu nhập khẩu.

Chính sách thương mại và thuế quan: Quy định về phòng vệ thương mại của EU, bao gồm thuế chống bán phá giá và hạn ngạch nhập khẩu, ảnh hưởng lớn đến lượng hàng nhập khẩu từ các thị trường ngoài EU.

Biến động giá nguyên liệu: Giá nguyên liệu đầu vào như quặng sắt, than cốc và hợp kim crôm có xu hướng dao động mạnh, làm thay đổi chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm thép mạ crôm.

Cung - cầu nội địa: Năng lực sản xuất thép mạ crôm trong nội khối EU đã tăng đáng kể, đặc biệt tại các nước như Đức, Pháp và Ý, dẫn đến nhu cầu nhập khẩu giảm trong một số giai đoạn.

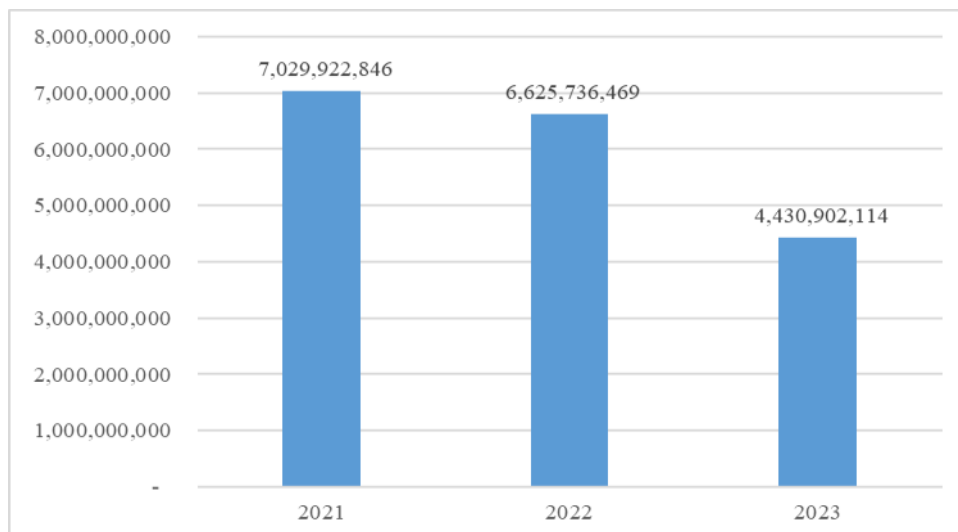
Dự báo trong thời gian tới, nhập khẩu thép mạ crôm vào EU có thể tiếp tục chịu tác động từ các chính sách phòng vệ thương mại, cũng như xu hướng tự chủ sản xuất trong nội khối. Tuy nhiên, nhu cầu từ các ngành công nghiệp chính như ô tô và điện tử vẫn là động lực quan trọng thúc đẩy nhập khẩu, đặc biệt đối với các sản phẩm có chất lượng cao mà EU chưa thể tự sản xuất đủ.

Các doanh nghiệp xuất khẩu thép mạ crôm vào EU cần theo dõi chặt chẽ diễn biến chính sách, đánh giá rủi ro từ các biện pháp phòng vệ thương mại, đồng thời tìm kiếm cơ hội từ những thị trường ngách để đảm bảo duy trì và mở rộng thị phần trong khu vực.

Các biện pháp này có thể thay đổi tình hình nhập khẩu một cách đáng kể. Trong năm 2023, tổng trị giá nhập khẩu các sản phẩm sắt hoặc thép hợp kim và không hợp kim được cán phẳng, đã phủ, mạ hoặc tráng vào EU đạt hơn 41,25 tỷ USD, trong đó kim ngạch nhập khẩu thép mạ crôm chiếm 10,74% toàn bộ ngành, với giá trị tương đương 4,43 tỷ USD. Năm 2021, trị giá nhập khẩu thép mạ crôm vào EU đạt mức cao nhất là 7,02 tỷ USD. Sau đó, trị giá nhập khẩu mặt hàng này vào EU giảm nhẹ và đạt 6,62 tỷ USD vào năm 2022.

#### Tổng giá trị nhập khẩu thép mạ crôm sang thị trường EU từ 2021 đến 2023

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2022, Thổ Nhĩ Kỳ là quốc gia dẫn đầu về tổng kim ngạch xuất khẩu thép mạ crôm vào EU, trị giá xuất khẩu của Thổ Nhĩ Kỳ đạt 1,13 tỷ USD vào năm 2022, chiếm 17,06% tổng thị phần. Việt Nam là quốc gia đứng ở vị trí thứ hai với trị giá xuất khẩu năm 2022 đạt 1,04 tỷ USD. Trị giá xuất khẩu của 10 quốc gia xuất khẩu chính thép mạ crôm sang thị trường EU chiếm 88,1% tổng thị phần. Tổng trị giá xuất khẩu của các quốc gia khác ngoài Top 10 lên tới hơn 788,25 triệu USD và chiếm khoảng 10,9% tổng kim ngạch.

Sang năm 2023, ba quốc gia có trị giá xuất khẩu thép mạ crôm cao nhất năm trước đó là Thổ Nhĩ Kỳ, Việt Nam và Trung Quốc đều giảm mạnh về kim ngạch xuất khẩu. Thổ Nhĩ Kỳ là nước có sự sụt giảm mạnh nhất lên đến 73,37% và chỉ đạt hơn 301 triệu USD, giảm xuống vị trí thứ 7 trong Top 10. Việt Nam và Trung Quốc giảm lần lượt là 36,37% và 41,12% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 633,12 triệu USD và 550,71 triệu USD, giữ nguyên vị trí thứ hai và ba trong Top 10. Với sự sụt giảm tương đối nhỏ ở mức 3,81%, đạt trị giá xuất khẩu hơn 850 triệu USD, Hàn Quốc trở thành nước có kim ngạch xuất khẩu thép mạ crôm cao nhất vào thị trường EU. Nhật Bản là quốc gia có trị giá xuất khẩu ắc tưng và tăng mạnh 58,1% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt hơn 121 triệu USD. Ngoài Nhật Bản, hai quốc gia là Tuy-ni-di và Ai Cập cũng có kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng tốt, tăng lần lượt là 37,87% và 29,01%.

### Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2022 & 2023

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	2022 so với 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK EU	6.625.736.469	4.430.902.114	-33,13		
Hàn Quốc	884.331.622	850.627.305	-3,81	13,35	19,20
Việt Nam	1.042.197.989	663.127.526	-36,37	15,73	14,97
Trung Quốc	935.283.985	550.715.062	-41,12	14,12	12,43
Anh	534.741.939	536.541.702	0,34	8,07	12,11
Đài Loan	643.074.720	521.904.881	-18,84	9,71	11,78
Ấn Độ	471.891.571	513.676.226	8,85	7,12	11,59
Thổ Nhĩ Kỳ	1.130.614.086	301.079.518	-73,37	17,06	6,79
Nhật Bản	76.638.382	121.165.251	58,10	1,16	2,73
Tuy-ni-di	77.250.864	106.504.059	37,87	1,17	2,40
Ai Cập	41.460.517	53.486.454	29,01	0,63	1,21

Nguồn: IHS Markit

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình xuất khẩu thép mạ crôm sang EU ghi nhận sự tăng trưởng nhẹ về tổng trị giá nhập khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu thép mạ crôm của EU 6 tháng đầu năm nay tăng 4,09% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 2,36 tỷ USD. Nhiều quốc gia thuộc Top 10 cũng tăng về trị giá xuất khẩu, trong đó ắc tưng nhất là Việt Nam với mức tăng trưởng lên đến hơn 47,63%, đạt 425,89 triệu USD và vươn lên trở thành quốc gia dẫn đầu trong Top 10. Ngoài Việt Nam, Thổ Nhĩ Kỳ cũng có mức tăng trưởng ắc tưng về trị giá xuất khẩu, tăng 39,93% so với cùng kỳ năm trước đó và đạt 239,66 triệu USD. Một số quốc gia như Hàn Quốc, Anh và Ai Cập giảm nhẹ về trị giá xuất khẩu dao động ở mức từ 9,09% đến 14,25%. Nhật Bản và Tuy-ni-di là hai nước có mức sụt giảm mạnh nhất lần lượt là 32,38% và 31,59%.

Các nguồn cung ứng chính cho thị trường EU về thép mạ crôm trong năm 2022 và 2023

Trong giai đoạn 2022 và 2023, thị trường EU đã nhập khẩu thép mạ crôm (Electrolytic Chromium Coated Steel - ECCS) từ nhiều quốc gia khác nhau. Dưới đây là thông tin về các nguồn cung ứng chính:

Trung Quốc và Brazil là hai nhà cung cấp thép mạ crôm lớn cho EU. Tuy nhiên, vào ngày 16 tháng 11 năm 2022, Ủy ban Châu Âu đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với ECCS nhập khẩu từ hai quốc gia này, với mức thuế dao động từ €239 đến €607 mỗi tấn, tương đương từ 30,7% đến 77,9%, có hiệu lực trong 5 năm. Quyết định này nhằm bảo vệ ngành công nghiệp thép nội địa EU khỏi thiệt hại do hàng nhập khẩu giá rẻ gây ra.

Năm 2023, EU nhập khẩu 4,8 triệu tấn sản phẩm sắt thép từ Nga, giảm 39,5% so với năm 2022. Trong đó, bán thành phẩm chiếm 69,4% tổng lượng nhập khẩu, tương đương 3,11 triệu tấn. Bỉ là quốc gia nhập khẩu chính, với 1,22 triệu tấn.

Nam Phi là nhà cung cấp chính ferrochrome carbon cao cho EU. Từ đầu năm 2022 đến tháng 9 năm 2023, Nam Phi đã xuất khẩu 409.267 tấn ferrochrome carbon cao sang EU. Ferrochrome là hợp kim quan trọng trong sản xuất thép không gỉ và thép mạ crôm.

Ngoài ra, EU còn nhập khẩu ferrochrome từ các quốc gia như Phần Lan (272.825 tấn), Thụy Điển (73.542 tấn), Nga, Albania, Kazakhstan, Zimbabwe, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ, mỗi quốc gia cung cấp hơn 45.000 tấn từ tháng 1 năm 2022 đến tháng 9 năm 2023.

Mặc dù Việt Nam đã tăng cường xuất khẩu thép sang EU, đặc biệt là sau khi Hiệp định Thương mại Tự do EVFTA có hiệu lực, nhưng thông tin cụ thể về lượng thép mạ crôm Việt Nam xuất khẩu vào EU trong năm 2022 và 2023 không được đề cập trong các nguồn hiện có.

#### Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU 6T/2023 & 6T/2024

Đơn vị: USD

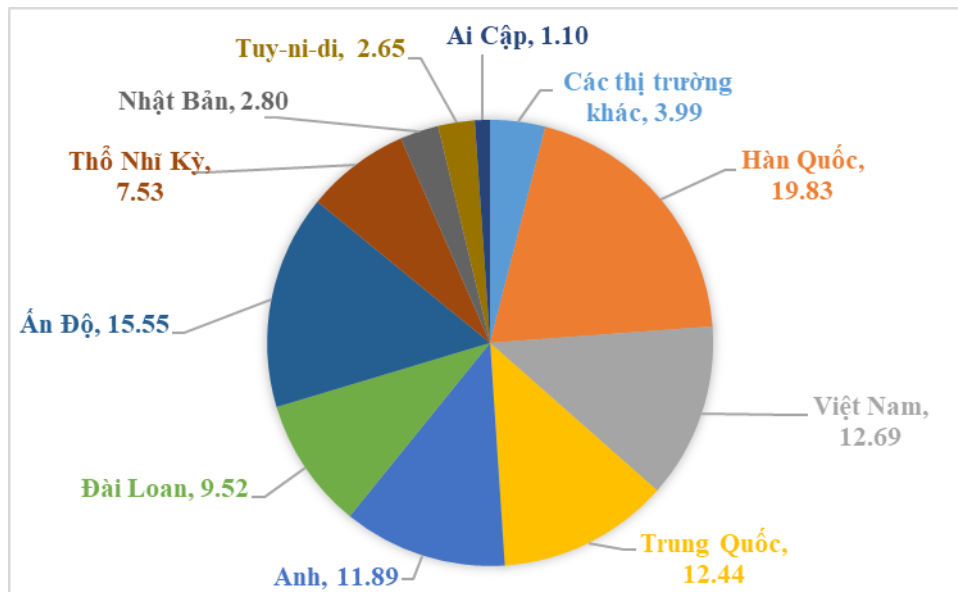
Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK 6T/2023	Trị giá NK 6T/2024	6T/2024 so với 6T/2023
Tổng NK EU	2.273.357.609	2.366.362.183	4,09
Hàn Quốc	450.790.097	391.804.843	-13,08
Việt Nam	288.479.066	425.894.314	47,63
Trung Quốc	282.745.221	282.977.353	0,08
Anh	270.270.567	231.766.941	-14,25
Đài Loan	216.412.287	218.006.798	0,74
Ấn Độ	353.556.622	362.579.084	2,55
Thổ Nhĩ Kỳ	171.277.000	239.660.447	39,93
Nhật Bản	63.736.345	43.095.559	-32,38
Tuy-ni-di	60.312.023	41.261.466	-31,59
Ai Cập	25.046.339	22.769.179	-9,09

Nguồn: IHS Markit



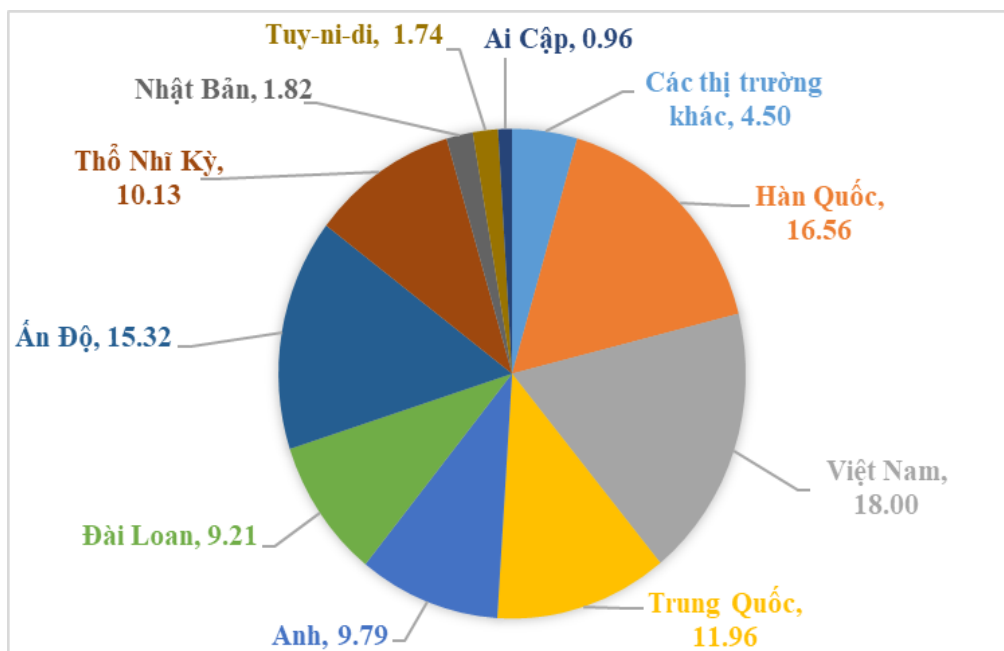
6 tháng đầu năm 2023, Hàn Quốc dẫn đầu khi chiếm 19,83% tổng thị phần toàn ngành trong khi Ấn Độ xếp thứ hai với thị phần là 15,55%. Sang đến đầu năm nay, thị phần của các quốc gia xuất khẩu không có nhiều sự biến động đáng kể. Thị phần của Việt Nam tăng mạnh lên hơn 18% và vươn lên chiếm vị trí dẫn đầu về thị phần. Thị phần của Hàn Quốc giảm mạnh chỉ còn 16,56% và xếp vị trí thứ 2. Ngoài Việt Nam, chỉ có Thổ Nhĩ Kỳ là tăng về thị phần lên đến 2,59% so với năm trước đó, đạt 10,13% tổng thị phần. Ngoại trừ Anh giảm 2,09%, các quốc gia còn lại đều giảm về thị phần ở mức từ 0,14% đến 0,98%

#### Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU 6 tháng đầu năm 2023



Nguồn: IHS Markit

#### Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU 6 tháng đầu năm 2024



Nguồn: IHS Markit

## 2. Tình hình nhập khẩu thép mạ crôm vào EU từ Việt Nam

Việt Nam đã xuất khẩu thép sang hơn 30 thị trường trên thế giới, trong đó khoảng 25-30% tổng lượng thép xuất khẩu được tiêu thụ tại thị trường EU. Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu hơn 2,5 triệu tấn thép sang EU, gần gấp đôi so với năm 2022.

Thép mạ crôm (Electrolytic Chromium Coated Steel - ECCS) là một sản phẩm thép được sử dụng rộng rãi trong nhiều ngành công nghiệp. EU đã áp dụng các biện pháp chống bán phá giá đối với ECCS từ một số quốc gia như Trung Quốc và Brazil, với mức thuế từ 30,7% đến 77,9%, có hiệu lực từ ngày 16 tháng 11 năm 2022.

Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA) có hiệu lực từ tháng 8 năm 2020 đã tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu thép của Việt Nam vào EU, với nhiều ưu đãi thuế quan.

EU tiếp tục duy trì các biện pháp tự vệ đối với thép nhập khẩu cho đến ngày 30 tháng 6 năm 2024. Để tránh thuế tự vệ, Việt Nam phải duy trì khối lượng xuất khẩu dưới 3% tổng kim ngạch nhập khẩu của EU cho mỗi loại sản phẩm thép. Nếu vượt quá hạn ngạch, thuế nhập khẩu cho phần vượt sẽ là 25%.

Ngoài ra, Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) của EU yêu cầu các nhà sản xuất thép xuất khẩu phải khai báo mức phát thải khí nhà kính và từ năm 2026, cần có chứng chỉ CBAM. Việc mua chứng chỉ này sẽ tăng chi phí sản xuất, dẫn đến khó khăn trong cạnh tranh về giá. Do đó, các doanh nghiệp cần lập kế hoạch giảm phát thải carbon trong sản xuất. Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép mạ crôm sang thị trường EU tương đối cao và thường đứng thứ hai trong nhóm các nước xuất khẩu chính. Năm 2021, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam tăng cao nhất từ trước đến nay và đạt 1,13 tỷ USD tổng kim ngạch. Sau đó, trị giá xuất khẩu của Việt Nam giảm nhẹ xuống còn 1,04 tỷ USD vào năm 2022. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch xuất khẩu thép mạ crôm của Việt Nam sụt giảm mạnh lên tới 36,37% so với năm trước đó, tổng kim ngạch chỉ đạt ngưỡng hơn 663 triệu USD.

EU thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, bao gồm thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp, đối với thép nhập khẩu từ một số quốc gia, trong đó có thể ảnh hưởng đến thép mạ crôm từ Việt Nam.

Các cuộc điều tra và áp thuế có thể gây ra sự không chắc chắn và làm gián đoạn hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam.

Việc EU đang ngày càng siết chặt các quy định về thép nhập khẩu, để bảo vệ ngành sản xuất thép trong nước, điều này gây nên nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp xuất khẩu thép mạ crôm của Việt Nam.

EU ngày càng chú trọng đến các tiêu chuẩn môi trường trong sản xuất thép, điều này đòi hỏi các nhà xuất khẩu phải tuân thủ các quy định nghiêm ngặt về khí thải và quản lý chất thải.

Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) của EU là một trong những thách thức lớn đối với nhà xuất khẩu thép mạ crôm của Việt Nam.

Cạnh tranh: Thị trường EU có tính cạnh tranh cao, với sự tham gia của nhiều nhà cung cấp từ các quốc gia khác nhau.

Các doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt với áp lực cạnh tranh về giá cả và chất lượng sản phẩm.

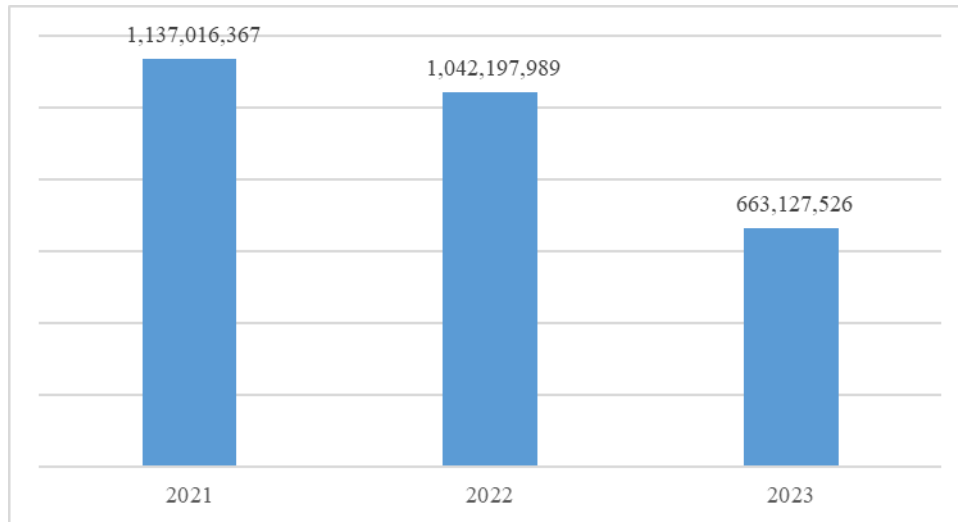
Nhu cầu thị trường: EU có nhu cầu ổn định về thép mạ crôm, đặc biệt trong các ngành công nghiệp ô tô, xây dựng và đồ gia dụng.

Điều này tạo ra cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam có sản phẩm chất lượng và giá cả cạnh tranh.

Hiệp định thương mại: Việt Nam đã và đang có các hiệp định thương mại với EU, và đây là một cơ hội để các doanh nghiệp thép mạ crôm của Việt Nam tăng cường xuất khẩu vào thị trường EU.

### Tổng trị giá xuất khẩu thép mạ crôm của Việt Nam sang EU từ năm 2020 đến 2023

Đơn vị: USD

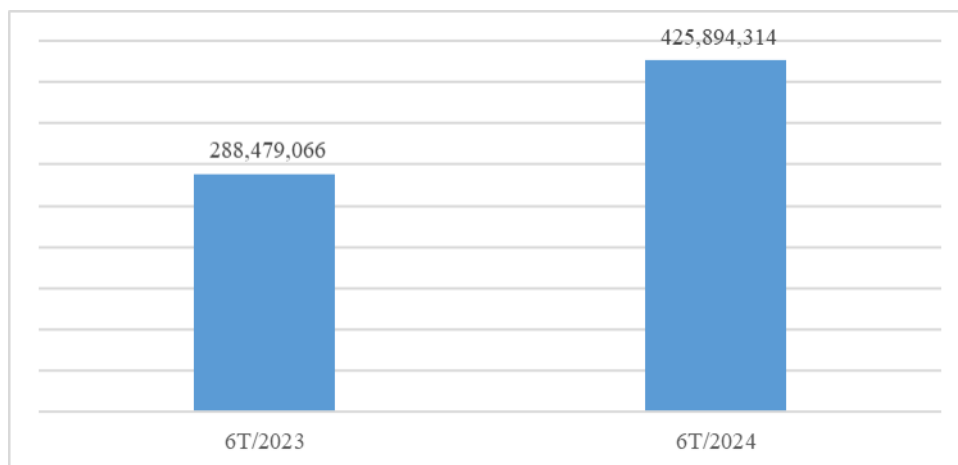


Nguồn: IHS Markit

Đến hết 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu thép mạ crôm của Việt Nam ghi nhận sự tăng trưởng mạnh khi trị giá xuất khẩu tăng đến 47,63% so với cùng kỳ năm trước đó và đạt gần 426 triệu USD, dẫn đầu trong nhóm 10 thị trường xuất khẩu chính sang EU.

### Trị giá xuất khẩu thép mạ crôm của Việt Nam sang EU 6T/2023 và 6T/2024

Đvt: USD



Nguồn: IHS Markit

### 3. Cảnh báo và khuyến nghị

Sản phẩm thép mạ crôm đã được cảnh báo sau khi EU áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ crôm nhập khẩu từ Trung Quốc vào tháng 5 năm 2022.

Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm thép mạ crôm của Việt Nam sang EU có xu hướng gia tăng nhanh chóng trong năm 2024, do đó cần giám sát việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ đối với mặt hàng này để ngăn chặn các hành vi gian lận có thể xảy ra nhằm hưởng lợi từ chênh lệch thuế. Ngoài ra, các doanh nghiệp xuất khẩu sang EU cũng cần lưu ý tránh sử dụng các nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất sản phẩm này.

Mặt hàng thép mạ crôm của Việt Nam đang được xuất khẩu sang EU với khối lượng tăng dần trong những năm gần đây. Tuy nhiên, trước bối cảnh nguy cơ bị điều tra và áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, doanh nghiệp Việt Nam cần theo dõi sát diễn biến thị trường và có sự chuẩn bị kịch bản ứng phó.

Biện pháp phòng vệ thương mại có thể được áp dụng: Chống bán phá giá: EU có thể điều tra với nghi ngờ thép mạ crôm của Việt Nam đang bán với giá thấp, gây thiệt hại cho ngành sản xuất nội địa.

Chính sách thuế quan và hạn ngạch: EU đang thực hiện chính sách kiểm soát nhập khẩu với những ngành hàng nhạy cảm.

Các biện pháp phòng vệ khác: Việc tăng cường quy định về môi trường, nguồn gốc nguyên liệu và truy xuất xuất xứ có thể là rào cản đối với doanh nghiệp Việt Nam.

Tăng cường minh bạch và tuân thủ quy định: Doanh nghiệp cần đảm bảo tính minh bạch về giá bán, quy trình sản xuất, nguyên liệu đầu vào.

Tăng cường tuân thủ các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc nguyên liệu, đầy đủ các giấy tờ chứng nhận xuất xứ theo hiệp định EVFTA.

Chủ động giảm thiểu rủi ro: Theo dõi sát diễn biến thị trường và đối thoại với các cơ quan chức năng.

Xây dựng chiến lược đa dạng hóa thị trường nhập khẩu để giảm phụ thuộc vào EU.

Phối hợp với cơ quan chức năng: Doanh nghiệp cần hợp tác với Bộ Công Thương, Cục Phòng vệ Thương mại để kịp thời nhận thông tin và đề xuất giải pháp ứng phó.

Tham gia đối thoại, cung cấp thông tin để bảo vệ lợi ích trong các vụ việc điều tra. Trước nguy cơ bị điều tra và áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động theo dõi, đầu tư và cải tiến chất lượng sản phẩm nhằm giữ vững và mở rộng thị trường EU. Việc tăng cường hợp tác với cơ quan chức năng là yếu tố quan trọng giúp giảm thiểu tác động tiêu cực từ các biện pháp phòng vệ thương mại của EU.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo – Tổng hợp*